PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TIỂU CẦN

TRƯỜNG TIỂU HỌC THỊ TRẤN CẦU QUAN A

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2018 – 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025

Cầu Quan, tháng 8/2018

PHÒNG GD VÀ ĐT TIỂU CẦN **TRƯỜNG THTT CẦU QUAN A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32/KH-CQA	*Cầu Quan, ngày 18 tháng 8 năm 2018*

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển giáo dục Giai đoạn 2018 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2025

A. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Cơ sở pháp lý:

- Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI *"Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"*. Mục tiêu là tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả. Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Để thực hiện mục tiêu trên, nhiệm vụ của nhà trường là tập trung xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 59/2012/TT- BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo *"Quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường Tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia"*.

- Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Công văn số 522/SGDĐT-GDTH ngày18/5/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh về việc báo cáo việc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới;

- Kế hoạch số 14/KH-PGDĐT ngày 13/7/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiểu Cần về Kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục Phổ thông mới.

2. Cơ sở lý luận:

Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai của Ban Chấp hành Trung ương (khoá VIII), đã định hướng chiến lược phát triển Giáo dục - Đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Trong nghị quyết của Ban Chấp Hành Trung ương II khoá VIII đã chỉ rõ: "Giáo dục là quốc sách hàng đầu….", văn kiện Đại hội Đại

biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng tiếp tục khẳng định: "Giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục và khoa học công nghệ là đầu tư cho sự phát triển".

Trong điều kiện hiện nay, nền kinh tế của đất nước còn gặp nhiều khó khăn, ngân sách nhà nước chưa có điều kiện đầu tư để đáp ứng nhu cầu xây dựng các trường học. Điều này đòi hỏi nhà trường phải biết vận dụng những thuận lợi hiện có và thời cơ hiện nay để có các giải pháp khắc phục những khó khăn, thách thức, đề ra các biện pháp đúng đắn để thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị đạt hiệu quả thiết thực.

Nâng cao chất lượng giáo dục để xây dựng Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A đạt đạt chuẩn quốc gia và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới là mục tiêu quan trọng trong phát triển sự nghiệp giáo dục của nhà trường, của địa phương. Yêu cầu đó phải được quán triệt cả về nhận thức và hành động trong mỗi Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên của nhà trường và cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đến các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban đại diện CMHS và Nhân dân ở địa phương.

3.Cơ cở thực tiễn:

- Căn cứ Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2015- 2020 và tầm nhìn đến 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiểu Cần về lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện;

- Căn cứ Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Cầu Quan nhiệm kỳ 2015 - 2020 về công tác giáo dục có đề ra chỉ tiêu phấn đấu xây dựng Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A đạt chuẩn quốc gia;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ X của Chi bộ Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A nhiệm kỳ 2017 – 2020;

- Căn cứ Kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A nhiệm kỳ 2016 – 2020;

Đối chiếu các tiêu chí, tiêu chuẩn theo Thông tư số 59/2012/TT- BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo *"Qui định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường Tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia"* nhằm căn cứ vào quy trình và điều kiện công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia và thực trạng của nhà trường, cũng như tình hình kinh tế, an ninh chính trị và trật tự xã hội của địa phương là điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục để xây dựng Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A đạt chuẩn quốc gia và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

B. GIỚI THIỆU VỀ NHÀ TRƯỜNG

Trường Tiểu học thị trấn Cầu Quan A được thành lập từ sau năm 1975 với các tên gọi là Trường Tiểu học Long Thới A, trường Tiểu học cấp IA Long Thới, trường Tiểu học Long Thới 3. Năm 1992, xã Long Thới được chia thành 02 khu vực hành chính (thị trấn Cầu Quan và xã Long Thới) thì nhà trường chính thức được mang tên là trường Tiểu học thị trấn Cầu Quan A cho đến nay. Hội đồng sư phạm nhà trường gồm có 28 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó có 22 giáo

viên dạy lớp. Các giáo viên trong trường đều đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn. Trong đó, trên chuẩn: 19 giáo viên chiếm tỉ lệ 86,37%.

Trường Tiểu học thị trấn Cầu Quan A được UBND tỉnh Trà Vinh công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào tháng 5/2014 (theo QĐ số 759/QĐ-UBND ngày 26/5/2014); được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào tháng 01/2015 (theo Quyết định số 23/QĐ-SGDĐT, ngày 15/01/2015). Trong nhiều năm liền, trường luôn được UBND huyện, UBND tỉnh xét công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến và Tập thể Lao động Xuất sắc. Chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng lên qua từng học kì, từng năm học. Hàng năm đều huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; tổ chức tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường" và duy trì tốt sỉ số học sinh hàng năm. Số học sinh lớp 5 được công nhận Hoàn thành chương trình Tiểu học luôn đạt 100%. Hiệu quả đào tạo 5 năm gần đây đều đạt trên 95%. Đơn vị thường xuyên đạt nhiều giải trong các phong trào, hội thi như: Vở sạch chữ đẹp, Tin học trẻ, giải Toán trên internet, Tiếng Anh trên internet, kể chuyện sách, sắc màu tuổi thơ, bóng đá mini… Nhiều năm qua, trường đã được UBND huyện Tiểu Cần, UBND tỉnh Trà Vinh tặng Giấy khen "Tập thể Lao động Tiên tiến".

* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Tổng số cán bộ giáo viên là 28; trong đó: 14 nữ, 14 nam; chia ra: Hiệu trưởng: 01; Phó hiệu trưởng: 01; ; nhân viên 04 (KT-VT 01; Y tế 01; bảo vệ 01, phục vụ 01); tiếng Anh : 01; Tin học 01; Thể dục: 01; Mỹ thuật: 01; Âm nhạc: 01; Chủ nhiệm: 15; GV dạy bộ môn: 07;

Trình độ đào tạo của giáo viên: Đại học: 10; Cao đẳng: 09 ; Trung cấp: 03

Trình độ giáo viên đạt chuẩn 22/22 (100%); trên chuẩn 18/22 (81.9%).

Tổng số đảng viên: 11/28 (39,29%)

* Về học sinh: nhà trường có 16 lớp với tổng số 507 học sinh.

* Về cơ sở vật chất: nhà trường có 26 phòng, chia ra như sau:

- Phòng học: 16 phòng
- Phòng chức năng: 10 phòng
- Bàn ghế, trang thiết bị đảm bảo phục vụ cho công tác dạy và học.

C. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong:

1. Nhân sự:

Phụ lục 1

2. Học sinh:

Phụ lục 2

3. Cơ sở vật chất:

Trường toạ lạc tại Khóm 3 thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, gần khu trung tâm hành chính thị trấn. Diện tích đất của trường 5.180 m^2

- Trường chỉ có 01 điểm trường chính, không có phân hiệu.
- Tổng số phòng (*theo bảng thống kê*):

Phụ lục 3

II. Môi trường bên ngoài:

- Thị trấn Cầu Quan là địa bàn đông dân cư, có nhiều doanh nghiệp đặt trên địa bàn tạo điều kiện cho sự phát triển về kinh tế và giáo dục.

- Kinh tế địa phương ngày càng phát triển, số hộ nghèo giảm đi, đời sống nhân dân ngày càng ổn định, từ đó có sự quan tâm nhiều đến học sinh.

- Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn ổn định, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ về các tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông…

III. Phân tích môi trường:

1. Môi trường bên trong:

1.1. Mặt mạnh:

- Đội ngũ CBQL, GV, NV tích cực trong tự học, tự bồi dưỡng trình độ chuyên môn, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy tính năng động sáng tạo của học sinh, đặc biệt kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tế đời sống, tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn. Ngoài ra nhà trường đã tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị nhằm bảo đảm cho GV có nhiều điều kiện hơn trong lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

- Công tác xã hội hoá giáo dục đã được quan tâm đẩy mạnh, đặc biệt tăng cường phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể xã hội ở địa phương, các cơ quan cấp trên để hỗ trợ cho HS nghèo vượt khó, học sinh có hoàn cảnh khó khăn...

1.2. Mặt yếu:

- Tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Phó hiệu trưởng chưa có chứng chỉ Tin học nên gặp khó khăn về công tác chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyên môn

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: chưa đồng đều về chuyên môn – nghiệp vụ, còn một vài GV chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển GD, thiếu tâm huyết, tinh thần trách nhiệm không cao, trình độ ứng dụng CNTT còn hạn chế, không chịu khó học tập, chưa tích cực tự giác trong công tác. Đời sống GV còn nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất: Nhà trường có nhiều cải thiện, song chưa đủ đáp ứng kịp thời theo những yêu cầu giáo dục của trường học hiện nay; thiếu phòng chức năng và các trang thiết bị bên trong (đa số hiện nay là ghép phòng); chưa đủ nhà vệ sinh cho học sinh, sân chơi bãi tập chưa hoàn chỉnh làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và chất lượng các hoạt động của nhà trường.

2. Môi trường bên ngoài:

2.1. Mặt mạnh:

Kinh tế địa phương ngày càng phát triển, số hộ nghèo giảm đi, đời sống nhân dân ngày càng ổn định, từ đó có sự quan tâm nhiều đến học sinh.

2.2. Mặt yếu:

- Tình hình an ninh rật tự trên địa bàn thị trấn ổn định, tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ về các tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông…

- Đời sống kinh tế của một số phụ huynh học sinh còn khó khăn, đi làm ăn xa nên chưa quan tâm đến chất lượng học tập của các em.

3. Cơ hội:

- Đảng và Nhà nước xem Giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục.

- Toàn Đảng, toàn dân ra sức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI *"Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế";* Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiểu Cần, Đảng ủy, UBND Thị trấn Cầu Quan, sự hỗ trợ tích cực của các ban ngành, đoàn thể địa phương, sự đồng tình ủng hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tầng lớp nhân dân trong địa bàn.

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh học sinh ngày càng cao. Phụ huynh học sinh rất quan tâm đến việc học tập của con em và tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho con em được học tập.

- Trong những năm học gần đây các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

- Kinh tế địa phương ngày càng phát triển, số hộ nghèo giảm đi, đời sống nhân dân ngày càng ổn định, từ đó có sự quan tâm nhiều đến học sinh.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngày càng được củng cố, môi trường học tập được cải thiện, đáp ứng phục vụ tốt cho dạy và học.

4. Thách thức:

- Việc thực hiện đề án nhập trường và xóa một số điểm lẻ của ngành giáo dục trên địa bàn huyện Tiểu Cần sẽ làm gia tăng số lượng lớp, số học sinh tại trường (học sinh lân cận), trong khi nhà trường không thể mở rộng thêm diện tích, từ đó sẽ thiếu học phòng, khó đáp ứng cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới; mặt khác dân số trên địa bàn quản lý của nhà trường sẽ gia tăng đáng kể, trường sẽ rất khó khăn trong khâu tiếp nhận HS.

- Việc thực hiện chính sách theo Nghị định 108, nghỉ hưu đúng tuổi nhưng việc tuyển dụng viên chức mới chưa kịp thời nên bổ sung nhân sự còn chậm.

- Chưa đủ giáo viên để 100% lớp được học 9 buổi/tuần.

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, đó là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn hội nhập quốc tế.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý chưa đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới GD. Cần có sự bứt phá vươn lên, sự cạnh tranh về chất lượng GD giữa các trường trong khu vực. Từng bước khẳng định thương hiệu của nhà trường.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 - 2015:

1. Mặt đạt được:

1.1. Những kết quả đạt được:

1.1.1. Về Tập thể:

Đến năm 2018, trường đã được đầu tư nâng cấp với cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học khá đầy đủ, đáp ứng phục vụ dạy và học. Cảnh quan, môi trường sư phạm sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn. Từ đó góp phần nâng cao hiệu quả các mặt hoặc động của nhà trường, cụ thể:

- Chi bộ nhiều năm liền đạt Trong sạch vững mạnh.
- Chính quyền nhà trường nhiều năm liền được công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến".
- Công đoàn nhiều năm liền đạt Vững mạnh.
- Đoàn trường và Liên đội nhiều năm liền đạt loại Khá
- Phổ cập GDTH được công nhận mức độ 3.
- Kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3.
- Trường đạt chuẩn quốc gia (mức độ 1).

Ngoài ra, trong các phong trào, hội thi do huyện, tỉnh tổ chức, nhà trường thường đạt các thứ hạng cao.

1.1.2. Về Cá nhân:

Hiện nay, nhà trường có 04 giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

Những năm qua, nhà trường có 10 cán bộ, giáo viên đạt "Bằng khen Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" của UBND tỉnh; 04 cán bộ, giáo viên đạt "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở".

Ngoài ra, nhà trường còn có nhiều cán bộ, giáo viên tham gia đạt giải cao trong các phong trào, hội thi do ngành và địa phương tổ chức.

1.2. Nguyên nhân:

- Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiểu Cần, Đảng ủy, UBND Thị trấn Cầu Quan, sự hỗ trợ tích cực của các ban ngành, đoàn thể địa phương, sự đồng tình ủng hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tầng lớp nhân dân trong địa bàn.
- Điều kiện cơ sở vật chất khang trang, khuôn viên xanh, sạch, đẹp, trang thiết bị dạy học đầy đủ, góp phần không nhỏ vào kết quả giáo dục của trường.
- Đội ngũ CBQL, GV, NV tích cực trong tự học, tự bồi dưỡng trình độ chuyên môn, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục.

2. Mặt chưa đạt được:

2.1. Tồn tại:

- Chất lượng GD chưa phát triển bền vững, chưa đồng đều ở các khối lớp.
- Công tác sinh hoạt chuyên từng bước đi vào nề nếp, tuy nhiên từng thời điểm vẫn chưa hiệu quả, chưa đáp ứng nhu cầu thiết thực của giáo viên.
- Trong từng năm học nhà trường vẫn còn thiếu biên chế GV, nhân viên

- Cơ sở vật chất của nhà trường có nhiều cải thiện, song chưa đủ đáp ứng kịp thời theo những yêu cầu giáo dục của trường học hiện nay; thiếu phòng chức năng và các trang thiết bị bên trong (đa số hiện nay là phòng nhỏ hẹp); chưa đủ nhà vệ sinh cho học sinh, sân chơi bãi tập chưa hoàn chỉnh làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và chất lượng các hoạt động của nhà trường.

2.2. Nguyên nhân:

2.2.1. Nguyên nhân khách quan:

Cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ còn nhiều bất cập; kinh phí dành cho việc mua sắm còn phải lệ thuộc vào việc mua sắm tập trung, chưa được tự chủ. Các văn bản chỉ đạo về công tác xã hội hóa giáo dục còn nhiều bất cập và phức tạp khi lập hồ sơ nhận, cấp, quyết toán kinh phí,... Nhà trường chưa được chủ động trong công tác tuyển dụng giáo viên, nhân viên. Thu nhập của giáo viên, nhân viên mới không đảm bảo đời sống.

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan:

Đội ngũ giáo viên, nhân viên chưa đồng đều về chuyên môn – nghiệp vụ, một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, trình độ ứng dụng CNTT còn hạn chế, không chịu khó học tập, chưa tích cực tự giác trong công tác.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo:

Nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện thành công Nâng cao chất lượng giáo dục để xây dựng Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A đạt chuẩn quốc gia và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, nhà trường cần quan tâm thực hiện các nội dung sau:

- *Một là,* nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục; chú trọng công tác tự bồi dưỡng và bồi dưỡng; tập trung nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ CB – GV – NV.
- *Hai là*, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh; chú trọng chất lượng giáo dục đại trà và phát triển các thế mạnh, mũi nhọn.
- *Ba là*, tham mưu xây phòng chức năng, phòng học bộ môn và các thiết bị bên trong; xây dựng đủ nhà vệ sinh cho học sinh.
- *Bốn là*, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động nguồn lực để phát triển tốt nhà trường. Hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị, tạo cảnh quan môi trường giáo dục.
- *Năm là*, tập trung xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, có thương hiệu về văn hóa nhà trường, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và khu vực.

D. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Sứ mệnh:

Tạo dựng môi học tập " Nề nếp, kỷ cương, chất lượng ". Mỗi học sinh đều có cơ hội để phát triển khả năng sáng tạo của bản thân.

II. Tầm nhìn:

Trở thành một trường học có chất lượng cao; đào tạo những con người ***" Khỏe mạnh về thể chất, năng động về trí tuệ và luôn giàu lòng nhân ái. "***

III. Giá trị cốt lõi:

" Đoàn kết – Trách nhiệm – Trung thực – Sáng tạo – Nhân ái "

- Đoàn kết: Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất, có khả năng tương tác, hỗ trợ cùng hướng đến mục tiêu chung.

- Trách nhiệm: Nêu cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, ra sức thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ dạy và học.

- Trung thực: Đề cao giá trị lòng tự trọng, tính trung thực và ý thức cộng đồng của học sinh, trên nền tảng phẩm chất, tư cách, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- Sáng tạo: Phát huy tinh thần sáng tạo, đổi mới trong tổ chức, quản lý và các hoạt động dạy học.

- Nhân ái: Nuôi dưỡng những tâm hồn biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ với mọi người.

IV. Phương châm hành động: ***" Rèn đức, luyện tài "***

E. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung:

Xây dựng kế hoạch dài hạn với lộ trình, chỉ tiêu, giải pháp, điều kiện cụ thể để thực hiện thành công Nâng cao chất lượng giáo dục để xây dựng Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A tái công nhận chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2020 và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, cụ thể:

- Tiếp tục xây dựng kỷ cương, nền nếp nhà trường, thực hiện theo hướng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực".

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ưu tiên xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, CBQL có chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị đạo đức vững vàng, đồng thời coi trọng xây dựng đội ngũ nhân viên về ý thức trách nhiệm và năng lực phục vụ dạy học, GD, quản lí nhà trường.

- Đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của nội dung chương trình giáo dục. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, rèn luyện và hình thành các phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống cho HS.

- Củng cố cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng đồng bộ, hiện đại.

- Thực hiện tốt ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

- Xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo mối quan hệ chặt chẽ, phối hợp hành động đạt hiệu quả cao trong công tác quản lý, giáo dục học sinh, công tác xã hội hóa giáo dục.

- Thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục, áp dụng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường.

1. Tổ chức triển khai Chương trình thay SGK:

Tham mưu tuyển dụng đầy đủ đội ngũ giáo viên, thực hiện công tác bồi dưỡng, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học phục vụ việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT mới theo quy định, cụ thể:

- Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.
- Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội; nâng cao hiệu quả đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ, đặc biệt là khoa học giáo dục và khoa học quản lý.
- Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác trong giáo dục.
- Tập trung công tác tập huấn chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn thiết thực, hiệu quả.
- Bổ sung trang thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện thay SGK mới.

2. Xây dựng trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia:

***+ Tổ chức và quản lý nhà trường*:** có cơ cấu đúng theo Điều lệ trường tiểu học, có đủ số lượng cán bộ quản lí, các Hội đồng trong nhà trường được thành lập đúng thành phần và làm việc đúng chức năng; có đủ các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường theo quy định và hoạt động có hiệu quả.

+ ***Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh:*** Lãnh đạo, quản lý nhà trường đoàn kết, thống nhất, có năng lực, nghiệp vụ quản lý, chuyên môn vững vàng; có cơ cấu đủ số lượng, biết phát huy tốt vai trò của từng cá nhân và tập thể trong nhà trường nên đã đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt của giáo viên và học sinh. Đội ngũ giáo viên đảm bảo về số lượng và chất lượng đáp ứng nhu cầu giảng dạy hiệu quả. Quy mô lớp học phù hợp, số lượng học sinh đảm bảo đúng theo Điều lệ trường tiểu học, đảm bảo về độ tuổi.

+ ***Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học:*** Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng các văn bản pháp luật về tài chính hiện hành; quản lý và lưu trữ hồ sơ đúng qui định, có hệ thống, có kiểm tra thường xuyên và định kỳ. Cơ sở vật chất của nhà phát triển theo hướng hiện đại; có thư viện đảm bảo cung cấp đầy đủ sách, tài liệu, tư liệu, truyện đọc và đạt chuẩn theo qui định; trang thiết bị trong nhà trường đáp ứng phục vụ cho công tác dạy và học.

+ ***Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội:*** Thường xuyên kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn quản lý để hỗ trợ cho nhà trường trong mọi hoạt động. Ban đại diện cha mẹ HS phát huy tốt vai trò trách nhiệm của mình để hỗ trợ nhà trường trong nhiều mặt hoạt động đem lại hiệu quả cao.

+ ***Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục:*** Thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy, giáo viên tích cực đổi mới phương phương pháp dạy học; hoàn thành công tác phổ cập giáo dục tiểu học với số liệu bền vững; thực hiện tốt việc

bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên rút kinh nghiệm, cải tiến chất lượng giảng dạy; thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ cho giáo viên và học sinh. Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và ứng dụng các phần mềm trong quản lý và dạy học.

Về kết quả giáo dục: Phải thực hiện tốt thống kê, báo cáo và lưu trữ hồ sơ chuyên môn, quản lý chất lượng học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục theo hàng năm, đảm bảo theo tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia, hiệu quả đào tạo mang tính ổn định và bền vững; thực hiện việc giáo dục ngoài giờ lên lớp, hiệu quả trong giáo dục đạo đức cho học sinh.

II. Mục tiêu cụ thể:

1. Lộ trình thực hiện Chương trình thay SGK:

- Năm học: 2019-2020: Lớp 1
- Năm học: 2020-2021: Lớp 2
- Năm học: 2021-2022: Lớp 3
- Năm học: 2022-2023: Lớp 4
- Năm học: 2023-2024: Lớp 5

2. Lộ trình thực hiện Xây dựng trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia:

- Năm 2019 củng cố để đạt chuẩn 2, chuẩn 4, chuẩn 5
- Năm 2020 củng cố để đạt chuẩn 1, chuẩn 3
- Năm 2020 tái công nhận chuẩn quốc gia mức độ 1
- Phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 sau năm 2022.

3. Các mục tiêu cụ thể:

3.1. Phát triển chất lượng giáo dục:

Tập trung xây dựng Trường Tiểu học Thị trấn Cầu Quan A tái công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào đầu năm 2020, đạt mức độ 2 sau năm 2022 và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới:

- Kiểm tra, đánh giá chính xác, khách quan năng lực CBGV để xác định những mặt mạnh và những tồn tại của đội ngũ để có định hướng sử dụng và bồi dưỡng hợp lý.

- Thường xuyên tuyên truyền thay đổi nhận thức đội ngũ về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, đổi mới phương pháp dạy học.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại cơ sở. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng đội ngũ thông qua việc đẩy mạnh hoạt động dự giờ, thao giảng, hội giảng và bồi dưỡng thường xuyên.

- Tập huấn PPDH tích cực và tham gia SHCM qua mạng thông tin "Trường học kết nối".

- Tăng cường xây dựng và giữ vững nền nếp kỹ cương trong mọi hoạt động, nhất là trong thực hiện quy chế chuyên môn đối với giáo viên và xây dựng nền nếp học tập cho học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lý giáo dục từ phòng, nhà trường

và giáo viên; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định.

- Tập trung tất cả các nguồn lực, đề cao tinh thần trách nhiệm, kiểm tra, khảo sát thường xuyên và định kỳ để kéo giảm tối đa số lượng học sinh yếu, học sinh không được xét hoàn thành chương trình lớp học *(Các năng lực và các phẩm chất đạt 100%; lên lớp thẳng đạt từ 99%; HTCTTH đạt 100%).*

3.2. Phát triển về quy mô lớp học:

Thực hiện đề án quy hoạch quy mô trường, điểm trường, số lớp, số học sinh trên địa bàn thị trấn Cầu Quan, nhà trường thực hiện sắp xếp quy mô nhà trường theo hướng sáp nhập Cầu Quan B vào chung thành 1 trường, dự kiến như sau:

- Năm học: 2019-2020: 28 lớp/980 học sinh
- Năm học: 2020-2021: 29 lớp/1015 học sinh
- Duy trì 30 lớp/1050 học sinh sau năm 2021

3.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên: (Về số lượng, trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học đến năm 2025):

- Đảm bảo đủ tỉ lệ giáo viên / lớp hàng năm.
- 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn theo chức danh nghề nghiệp quy định tại Thông tư liện tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Nội vụ *"Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập"*; phấn đấu có trên 95% giáo viên trên chuẩn vào năm 2024.
- 100% cán bộ, giáo viên phải thực hiện công tác tự bồi dưỡng và bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo Thông tư 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo *"Về việc Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên"*.
- Thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề để bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên.
- Phấn đấu 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn qui định về Ngoại ngữ, Tin học theo qui định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo *"Ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam"* và Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông *"Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin"*.

3.4. Học sinh:

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, tăng tỷ lệ học sinh được khen thưởng; phấn đấu đến sau năm 2024 tỷ lệ học sinh yếu kém còn dưới 1%, tỷ lệ học sinh được khen thưởng trên 60%.
- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày (9-10 buổi/tuần) sau năm 2024. Lộ trình và số tiết học của từng lớp được qui định trong Chương trình GDPT mới cụ thể như sau:

+ Năm học 2019-2020: 100% lớp 1 học 2 buổi/ngày (loại hình 29 tiết), các khối lớp còn lại duy trì từ 8 đến 9 buổi.

+ Năm học 2020-2021: 100% lớp 1, lớp 2 học 2 buổi/ngày (loại hình 29 tiết), các khối lớp còn lại tuỳ theo điều kiện giáo viên mà linh hoạt thực hiện.

+ Năm học 2021-2022: 100% lớp 1, lớp 2, lớp 3 học 2 buổi/ngày (loại hình 29 tiết đối với lớp 1, lớp 2; loại hình 30 tiết đối với các khối còn lại).

+ Năm học 2022-2023: 100% lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 học 2 buổi/ngày (loại hình 29 tiết đối với lớp 1, lớp 2; loại hình 31 tiết đối với lớp 3; loại hình 32 tiết đối với lớp 4.5)

+ Từ năm học 2023-2024: 100% các lớp được học 2 buổi/ngày theo số tiết học của từng lớp được qui định trong Chương trình GDPT mới.

3.5. Về thư viện và trang thiết bị dạy-học:

- Phấn đấu xây dựng Thư viện đạt chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo *"Về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông"* vào năm 2019 và tiến tới xây dựng Thư viện điện tử.

- Trang bị các trang thiết bị dạy – học từ khối 1 – khối 5 đáp ứng thực hiện Chương trình GDPT mới.

3.6. Về cơ sở vật chất:

- Mở rộng thêm 3000 m^2 đất (phía sau dãy lầu) để xây dựng thêm 5 phòng học phục vụ cho việc tăng học sinh ở khóm 4 (tăng thêm 5 lớp), 01 nhà đa năng, 1 phòng Lab dạy Ngoại ngữ và xây khu hồ bơi, sân bóng đá mini.

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được đầu tư, sửa chữa nâng cấp và xây mới đạt chuẩn theo Thông tư số 59/2012/TT- BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo *"Qui định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường Tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia"*.

- Các phòng tin học, giáo dục nghệ thuật được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng sân chơi, bãi tập, cây xanh bao phũ đúng quy định.

- Tạo cảnh quan môi trường sư phạm: "xanh-sạch-đẹp-an toàn".

F. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch GD, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động GD. Tổ chức giảng dạy đủ các môn học và các hoạt động GD theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình; xây dựng kế hoạch và các biện pháp chuyên môn gắn với yêu cầu thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn của Đảng, của Nhà nước và của Ngành.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn.

- Tăng cường kiểm tra giải quyết kịp thời các khó khăn về chuyên môn. Đảm bảo mỗi giáo viên đều có nhận thức đầy đủ về mục tiêu và yêu cầu trọng tâm các bài dạy và chương trình môn học.

- Thực hiện tốt nền nếp kỷ cương, tăng cường môi trường sư phạm, giáo dục thái độ, hành vi ứng xử thân thiện trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh.

- Thực hiện Kế hoạch "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020" với nhiệm vụ: Tăng cường GD lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ Việt Nam nhằm tạo chuyển biến căn bản về đạo đức, lối sống phát triển toàn diện; yêu gia đình, có đạo đức trong sáng, lối sống văn hóa; yêu nước, tự hào dân tộc, kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có ý thức tuân thủ pháp luật; có năng lực và bản lĩnh trong hội nhập quốc tế; có sức khỏe, tri thức và kỹ năng lao động, trở thành những công dân có ích, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ:

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, thành thạo trong ứng dụng CNTT; có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quan tâm công tác tự bồi dưỡng và bồi dưỡng của tập thể đơn vị.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu tiếp tục học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học. Quan tâm việc xây dựng đội ngũ cán bộ nguồn, đội ngũ kế thừa và kết nạp đảng viên mới.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa:

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, lâu dài.

- Lập kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường nhằm sửa chữa, nâng cấp và làm mới những phần cơ sở hạ tầng đã xuống cấp để phục vụ cho hoạt động dạy học được tốt hơn.

- Đầu tư kinh phí để mua sắm thêm một số trang thiết bị dạy học đã hỏng hoặc còn thiếu.

- Trồng, chăm sóc bồn hoa, cây cảnh, tạo cảnh quan đẹp cho nhà trường.

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin:

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng và nâng cao hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sinh hoạt chuyên môn, trong giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

- 100% giáo viên biết sử dụng công nghệ thông tin trong quản lí và giảng dạy, biết sử dụng phần mềm để soạn giảng, ra đề thi.

- Cập nhật các phần mềm quản lí đầy đủ chính xác, sử dụng website trường làm đầu mối liên hệ trao đổi thông tin với giáo viên và PHHS.

- Biết sử dụng hệ thống "Trường học kết nối" để tham gia sinh hoạt, học tập chuyên môn và tập huấn trực tuyến.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục:

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước: xây dựng mới thêm 5 phòng học, 01 phòng chức năng; 1 nhà vệ sinh cho học sinh; đầu tư cho các phòng chức năng, phòng học bộ môn; sửa chữa nâng cấp các phòng học; cung cấp trang thiết bị phục phục giảng dạy, học tập và quản lý.

+ Ngoài ngân sách "Từ xã hội, PHHS…": hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ tạo cảnh quan môi trường học tập…

+ Các nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của nhà trường: hỗ trợ cho các hoạt động phong trào, hội thi,...

- Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ: nâng cấp hệ thống thoát nước sân trường; đóng la phông cho 03 phòng học; cải tạo sân bóng đá mini.

+ Trang thiết bị phục vụ dạy - học: trang bị thêm 2 laptop, 05 bộ máy vi tính (dành cho học sinh), 1 máy chiếu, 1 máy photo, 1 máy in màu; 1 phòng lab (học Anh văn); Thư viện điện tử.

Người phụ trách: Lãnh đạo nhà trường, BCH Công đoàn, Ban ĐD CMHS.

VI. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch là bộ phận chịu trách nhiệm theo dõi điều phối quá trình triển khai thực hiện kế hoạch. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các bộ phận và từng thành viên trong nhà trường, qua đó đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo lãnh đạo nhà trường theo định kỳ. Từ đó có sự điều chỉnh kế hoạch sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phổ biến chiến lược phát triển nhà trường:

- Tổ chức triển khai kế hoạch tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, Ban ĐD CMHS. Ban chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ triển khai.

- Cụ thể hóa chương trình thay sách giáo khoa trong kế hoạch từng năm học và chỉ đạo thực hiện.

- Thực hiện sơ – tổng kết và báo cáo theo qui định.

II. Trách nhiệm thực hiện:

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

- Chỉ đạo chung và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch từng năm học, chịu trách nhiệm chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch, đối chiếu kết quả thực hiện với chỉ tiêu, kế hoạch chiến lược đã đề ra. Tiến hành sơ kết, tổng kết.

- Tham mưu đối ngoại với lãnh đạo các cấp, nhằm tranh thủ mọi nguồn lực để hoàn thiện cơ sở vật chất và nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Theo dõi kiểm tra việc thực hiện định mức lao động, ý thức chấp hành, kỷ luật lao động của CBGVCNV trong trường.

2. Trách nhiệm của Phó hiệu trưởng:

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Thực hiện báo cáo trước hiệu trưởng hàng tuần, tháng và hàng năm theo kế hoạch; chuẩn bị nội dung chuyên môn báo cáo cấp trên và lĩnh vực được hiệu trưởng phân công.

- Nghiên cứu, phổ biến các Chỉ thị, quy định, hướng dẫn về chuyên môn và triển khai thực hiện. Phối hợp và chỉ đạo các bộ phận trong hoạt động thể dục thể thao, văn hoá văn nghệ, các phong trào thi đua…

3. Trách nhiệm của tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch theo từng giai đoạn.

- Phân công chuyên môn, phân công dạy thay trong tổ. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho GV.

- Hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình, các quy định của Ngành cấp trên và của Bộ GD&ĐT. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn và kỷ luật lao động của giáo viên.

4. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng hiệu quả giảng dạy và giáo dục (trình độ tin học, ngoại ngữ). Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy theo yêu cầu đổi mới của ngành. Ứng dụng tốt CNTT trong giảng dạy.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền lợi và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp.

5. Trách nhiệm của học sinh:

- Ra sức học tập và rèn luyện các phẩm chất, năng lực và kỹ năng sống; hình nhân các theo các giá trị văn hóa nhà trường đã xây dựng.

- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, rèn kỹ năng sống, trau dồi đạo đức, hành vi phù hợp với các chuẩn mực của xã hội.

- Hành vi ngôn ngữ của học sinh phải có văn hoá, phù hợp với đạo đức lối sống của lứa tuổi tiểu học.

6. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh HS:

- Phối hợp với nhà trường trong giáo dục đạo đức, quản lý học sinh và bồi dưỡng học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị mà chiến lược đã vạch ra. Luôn chăm lo các điều kiện phục vụ cho việc học tập, rèn luyện và phát triển của học sinh.

- Ban đại diện CMHS tổ chức họp phụ huynh theo định kỳ để thông báo tình hình học tập, rèn luyện của HS và đưa ra giải pháp cùng phối hợp giáo dục HS; luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

III. Điều chỉnh kế hoạch:

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban chỉ đạo nhà trường sẽ chủ động tham mưu cho các cấp và có ý kiến đề xuất kịp thời điều chỉnh kế hoạch chiến lược phù hợp với thực tế của địa phương để đạt được mục tiêu của chiến lược đã đề ra.

H. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

- Kế hoạch là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng theo lộ trình thay sách; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

- Kế hoạch còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu giáo dục đáng tin cậy.

- Kế hoạch của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản KH này là cơ sở nền tảng để nhà thực đúng theo lộ trình thay sách giáo khoa GDPT.

2. Kiến nghị:

- Đối với tỉnh: Ban hành các văn bản, các qui định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong công tác tuyển biên chế giáo viên, nhân viên.

- Đối với lãnh đạo huyện: Bên cạnh Đề án nhập trường thì cũng cần phải song hành xây dựng Đề án quy hoạch lại mạng lưới trường lớp trên địa bàn thị trấn Cầu Quan đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiếp nhận học sinh trong tương lai.

- Đối với PGDĐT: Đầu tư kinh phí xây dựng, sửa chữa, bổ sung CSVC và bổ sung biên chế giáo viên, nhân viên cho nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu thực hiện Chương trình GDPT mới. Phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo các bộ phận chức năng Phòng GD và ĐT hỗ trợ cho nhà trường triển khai thực hiện đúng yêu cầu Chương trình GDPT mới theo lộ trình qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với thị trấn: Hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; chỉ đạo các ban ngành đoàn thể phối hợp, hỗ trợ nhà trường trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT mới.

- Đối với trường: Tập trung tất cả các nguồn lực (nội lực, ngoại lực) cho việc thực hiện Chương trình GDPT mới đảm bảo **thành công** và **hiệu quả cao**.

DUYỆT CỦA PHÒNG GD VÀ ĐT **HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Ngọc Lan

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lập kế hoạch chiến lược trong trường học – TS. Vũ Lan Hương.
2. Lập kế hoạch chiến lược trường phổ thông - TS. Đặng Thị Thanh Huyền.
3. Lập Kế hoạch phát triển nhà trường – PGS, TS. Nguyễn Công Giáp.
4. Điều lệ nhà trường phổ thông.
5. Luật Giáo dục sửa đổi 2005.
6. Thông tư 59/2012-TT-BGDĐT công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia.
7. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khoá XI Ban Chấp hành Trung ương Đảng.
8. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.